

XÂY DỰNG BÀI TẬP GẮN LIỀN VỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC HỌC THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

ThS. NGUYỄN THỊ TÍM HUỆ

Trường Cao đẳng Hải Dương

1. Đặt vấn đề

Bài tập (BT) là một thành tố quan trọng ảnh hưởng đến kết quả của quá trình dạy học. BT là phương tiện để giáo viên tiến hành hoạt động dạy và người học tiến hành hoạt động học. BT chứa đựng nội dung học tập và những tiêu chí đánh giá kết quả học tập của người học. Vấn đề xây dựng và sử dụng BT đã được rất nhiều tác giả nghiên cứu nhưng chủ yếu theo hướng tiếp cận nội dung hoặc tiếp cận mục tiêu. Việc đào tạo theo hướng phát triển năng lực (NL) người học nói chung và dạy học theo hướng phát triển NL cho sinh viên (SV) ở trường sư phạm nói riêng đặt ra những yêu cầu mới, khó khăn, thách thức mới đối với giảng viên, những người nghiên cứu về giáo dục (GD). Giá trị của BT không chỉ ở bản thân nội dung BT mà còn ở kết quả sau khi giải quyết BT đó. Xây dựng BT phục vụ cho phương pháp dạy học (PPDH) cần được quan tâm nghiên cứu trong dạy học GD học ở trường sư phạm.

2. Thế nào là xây dựng BT gắn liền với PPDH?

Xây dựng BT là "làm nên" hay "tạo ra" BT trong mỗi môn học, mỗi lĩnh vực nhằm phục vụ ý đồ dạy học. Xây dựng BT gắn liền với PPDH được hiểu là quá trình tạo ra (thiết lập) mối quan hệ qua lại không thể tách rời giữa BT và PPDH. Việc xây dựng BT phải tính đến ý đồ PPDH mà BT đó làm phương tiện (hay PPDH định hướng cho việc xây dựng BT). Đồng thời, BT trở thành công cụ đặc lực, phù hợp tạo ra hiệu quả cho PPDH khi được sử dụng trong bài giảng.

3. Cấu trúc của BT gắn liền với PPDH

Cấu trúc của BT gồm hai yếu tố: Những điều kiện làm cơ sở giúp người học tìm mối liên hệ nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập; Những yêu cầu chứa đựng mâu thuẫn giữa hiểu biết kiến thức môn học và yêu cầu phải đạt được [1]. Tuy nhiên, việc xây dựng BT gắn liền với PPDH theo hướng phát triển NL bao gồm các thành tố:

Mục đích của BT: Là dự kiến về kết quả đạt được ở người học sau khi giải BT; tạo ra sự biến đổi các thành tố kiến thức, kĩ năng, thái độ và giá trị trong NL người học theo chuẩn đầu ra. Mục đích của BT phản ánh rõ nét nhất loại BT- yếu tố quan trọng thể hiện sự phù hợp của BT với PPDH.

Nội dung của BT: Là những thông tin BT để cập, phản ánh nội dung bài học hoặc thực tiễn cuộc sống, nghề nghiệp. Nội dung của BT góp phần hỗ trợ cho PPDH tạo ra hứng thú, tích cực học tập của người học.

Nhiệm vụ của BT: Là những công việc người học phải làm khi giải BT để tạo sự tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học với nhau theo mô hình của PPDH mà BT hỗ trợ.

Tiêu chí đánh giá kết quả BT: Là sự tích hợp đáp án của BT với mục tiêu của module dạy học, chuẩn NL đầu

ra ở người học sau khi hoàn thành BT và hiệu quả của việc sử dụng PPDH mà BT đi kèm.

Mỗi loại BT sẽ là phương tiện hỗ trợ đặc lực cho PPDH nào đó nếu có sự định hướng của PPDH ấy ngay từ khâu xây dựng BT. Để việc xây dựng BT thực sự hiệu quả trong dạy học, từng thành tố trên nhất thiết phải được giáo viên xem xét và cân nhắc cẩn thận trong quá trình xây dựng BT gắn liền với PPDH theo hướng phát triển NL.

4. Quy trình xây dựng BT gắn liền PPDH trong dạy học GD học theo hướng phát triển NL

4.1. Điều kiện tiên quyết

Các nhiệm vụ giảng viên phải thực hiện khi xây dựng và sử dụng BT được xem như điều kiện tiên quyết trong xây dựng và sử dụng BT gắn liền với PPDH theo hướng phát triển NL trong dạy học GD học.

- **Điều kiện 1:** Xác định chuẩn NL đầu ra hoặc nghiên cứu bộ chuẩn NL đầu ra nếu như có sẵn. Nhiệm vụ này đòi hỏi giảng viên xác định được những NL chung và NL chuyên biệt, NL đặc thù người học đạt được khi kết thúc bậc học, khoá học, môn học.

- **Điều kiện 2:** Thiết lập mối quan hệ giữa nội dung dạy học – PPDH và BT cần xây dựng. Những nội dung của môn học, học phần được lựa chọn và sắp xếp thành các module theo nguyên tắc nhất định đảm bảo tạo cơ hội hình thành và phát triển NL chung và NL chuyên biệt ở người học. Trong dạy học GD học, mạch nội dung được thiết kế dựa trên logic của môn học và đảm bảo phát triển NL dạy học, NL GD cho SV theo các mức độ đã xác định. Dựa trên các phương thức học tập của SV, giảng viên đưa ra phương thức học tập phù hợp nhất với nội dung học tập trong mỗi module để lựa chọn mô hình lí thuyết PPDH nhằm phát triển NL. Các mô hình PPDH như: Giải quyết vấn đề, đóng vai, dạy học theo dự án thường được giảng viên lựa chọn trong dạy học GD học theo hướng phát triển NL. Mỗi PPDH đều được cấu thành bởi 3 yếu tố: Mô hình lí thuyết của phương pháp, hệ thống những kĩ năng phù hợp, các phương tiện thực hiện. Phương tiện phù hợp để thực hiện những kĩ năng cơ bản của mỗi phương pháp là các BT, BT tình huống hoặc BT thực hành.

4.2. Quy trình xây dựng BT cho module dạy học

Bước 1: Xác định loại BT cần xây dựng phù hợp nhất với PPDH định sử dụng cho module đồng thời tạo được cơ hội phát triển NL nghề nghiệp cho SV

Trong dạy học GD học, BT phân loại dựa trên phương thức học tập của SV và kiểu PPDH tương ứng bao gồm: BT lí thuyết, BT thực hành, BT tình huống, BT nghiên cứu khoa học GD. Giảng viên lựa chọn một loại BT phù hợp với PPDH đã thiết kế để SV chiếm lĩnh được nội dung kiến thức của module, rèn luyện kĩ năng, hình thành thái độ nghề nghiệp tương ứng. Ví dụ: Khi xây dựng BT của module PPDH ở trường THPT, giảng viên

dựa trên chuẩn đầu ra ngành học của SV, chuẩn đầu ra môn học GD học, mục tiêu học phần *Hoạt động dạy học ở trường THCS* và mục tiêu của module. Yêu cầu đặt ra là khi kết thúc môn học, SV phải thiết kế được kế hoạch dạy học một bài học bất kì môn Toán ở trường THCS và tổ chức được một khâu (một bước) dạy học cụ thể theo giáo án đã thiết kế. Do đó, các BT được xây dựng của module PPDH ở trường THCS phải đảm bảo cho SV có kĩ năng thiết kế và tổ chức các PPDH trong bài dạy cụ thể môn Toán ở trường THCS. SV phải hiểu rõ bản chất và yêu cầu khi sử dụng từng phương pháp thông qua phương thức học bằng tư duy lí luận. Sau đó, rèn luyện kĩ năng thông qua phương thức học bằng hành động có chủ đích, học qua trải nghiệm và chia sẻ kinh nghiệm. Kiểu PPDH dựa trên các phương thức học tập là kiểu PPDH tình huống, làm mẫu – tái tạo và khuyến khích – tham gia. PPDH giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án và PPDH đóng vai là các PPDH tối ưu để SV có được kĩ năng thiết kế và tổ chức PPDH ở trường THCS. Như thế, các BT được xây dựng cho phù hợp với hai phương pháp này chính là loại BT tình huống và BT thực hành.

Bước 2: Xây dựng tiêu chí của BT

BT được xây dựng cần đảm bảo sự thống nhất, hỗ trợ của các tiêu chí chung và tiêu chí riêng cho từng loại BT. Các tiêu chí chung của BT bao gồm: BT phù hợp với trình độ, gây hứng thú cho SV; BT phản ánh được thực tiễn nghề nghiệp; BT phù hợp với nội dung module; BT phù hợp với yêu cầu của PPDH; BT hình thành, củng cố kiến thức, rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp đáp ứng mục tiêu module; số lượng BT phù hợp với thời lượng module; cách diễn đạt ngắn gọn, dễ hiểu; BT hình thành ở SV thái độ tích cực với nghề nghiệp. Các tiêu chí riêng cho từng loại bài tập do đặc điểm, yêu cầu của từng loại BT quy định.

Bước 3: Sưu tầm các BT hoặc tạo ra BT mới đảm bảo các tiêu chí của loại BT đã lựa chọn

Giảng viên dạy GD học sưu tầm các BT trong cuốn *BT GD học* hoặc các tài liệu tham khảo có liên quan. Học hỏi, chia sẻ với đồng nghiệp và dự giờ phổ thông là vốn kinh nghiệm để giảng viên tạo ra các BT vừa có giá trị chuyên môn và mang tính thực tiễn. Giảng viên xây dựng BT tình huống phù hợp với PPDH phát hiện và giải quyết vấn đề trong module PPDH ở trường THCS như sau: “Hai SV Lan và Hùng sau khi xem đoạn băng giờ giảng của giáo viên dạy Toán ở trường THCS đã tranh luận với nhau về PPDH được giáo viên sử dụng trong bài giảng đó. Lan cho rằng giáo viên đó đã sử dụng phương pháp thảo luận nhóm. Hùng cho rằng giáo viên đó đã sử dụng PPDH phát hiện giải quyết vấn đề. Anh (chị) hãy xem đoạn băng bài giảng và cho biết: Nếu là giáo viên soạn giảng bài này, anh chị sẽ sử dụng PPDH nào? Tại sao?”. Ở bài tập này, SV phải dựa vào những dữ kiện của BT kết hợp đọc tài liệu để phát hiện ra PPDH giáo viên sử dụng; SV phải giải thích được ý kiến của mình đối với ý kiến của Lan và Hùng. Qua đó, SV hiểu được bản chất, cách sử dụng của mỗi PPDH ở trường THCS và sự phối hợp thực hiện các PPDH đó. Những kiến thức này sẽ trở

thành nền tảng để SV thực hiện được kĩ năng thiết kế PPDH ở trường THCS.

Để SV có kĩ năng thiết kế PPDH ở trường THCS, giảng viên tiến hành xây dựng loại BT thực hành được sử dụng trong PPDH theo dự án. Những BT này có thể chỉ là những dự án nhỏ được SV tiến hành trong một hoặc hai tiết học hoặc dự án trong thời gian một tuần. Cụ thể BT: “Anh (chị) hãy thiết kế PPDH thảo luận nhóm trong một bài giảng môn Toán ở trường THCS” được SV thực hiện trong một tiết học. Hay BT: “Anh (chị) hãy thiết kế kế hoạch dạy học một bài học môn Toán ở trường THCS, trong đó các PPDH trực quan, thảo luận nhóm, thuyết trình, vấn đáp, giải quyết vấn đề được thiết kế hợp lí, hiệu quả” được SV thực hiện trong một tuần trước khi thực hành tổ chức dạy học trên lớp.

Yêu cầu của chuẩn đầu ra ngành học, môn học cũng như mục tiêu của module PPDH ở trường THCS là SV phải hiện thực hóa được PPDH đã thiết kế. Phương thức học hiệu quả nhất của SV là học bằng hành động. PPDH được giảng viên lựa chọn là phương pháp đóng vai. Do đó, giảng viên cần phải xây dựng những BT thực hành mang tính tình huống thực tiễn để SV có cơ hội được thể hiện kĩ năng tổ chức dạy học phù hợp với yêu cầu lí luận của PPDH ở THCS đã thiết kế.

Bước 4: Xác định tiêu chí đánh giá kết quả làm BT

Giảng viên tích hợp đáp án của BT với mục tiêu của module và chuẩn NL đầu ra. Nội dung BT, tiêu chí đánh giá kết quả làm BT góp phần khẳng định vai trò, tính phù hợp của BT trong mối quan hệ với PPDH. Ví dụ: Tiêu chí đánh giá kết quả làm BT “Anh (chị) hãy nhập vai giáo viên THCS tiến hành một trích đoạn bài giảng thể hiện rõ PPDH thảo luận nhóm mà anh (chị) đã thiết kế” như sau:

- SV chứng minh được việc thiết kế phương pháp thảo luận nhóm là tối ưu đồng thời trình bày được bản chất, tiến trình và những yêu cầu cần thiết khi sử dụng phương pháp thảo luận nhóm;

- SV đặt mình vào vị trí của giáo viên THCS trong một lớp học giả định. Có hứng thú và trách nhiệm với vai diễn của bản thân;

- SV thể hiện những kĩ năng phù hợp với lí luận của phương pháp thảo luận nhóm, hoàn chỉnh được một trích đoạn của bài giảng mang lại kết quả học tập của HS có thể đo lường, đánh giá được.

Như vậy, các tiêu chí đánh giá kết quả làm BT ở SV không chỉ để đo lường kết quả đạt được ở người học sau khi hoàn thành BT mà còn là tiêu chí để đánh giá hiệu quả của việc sử dụng PPDH đóng vai của giảng viên.

5. Kết quả thử nghiệm quy trình xây dựng BT gắn liền với PPDH trong dạy học GD học theo hướng phát triển NL ở trường cao đẳng sư phạm

Quy trình xây dựng và sử dụng BT được thử nghiệm trong dạy học GD học ở Trường Cao đẳng Hải Dương, năm học 2014 – 2015 cho SV các lớp Cao đẳng Sư phạm khóa 36. Có 3 lớp thực nghiệm và 3 lớp đối chứng được chọn ngẫu nhiên. Kết quả thử nghiệm cho phép đưa ra những nhận xét như sau:

(Xem tiếp trang 46)